

Số: **41** /BC-BKS

Bình Định, ngày **10** tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2019;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định lập ngày 21/02/2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM tại văn bản số: 95/2020/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM ngày 21/02/2020;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và nhiệm kỳ (2015-2020) như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Về tổ chức nhân sự của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định bầu ngày 26/3/2015, cụ thể như sau: Ông Nguyễn Quang Sáng làm Trưởng ban Ban Kiểm soát Công ty và 02 thành viên Ban Kiểm soát là ông Phan Thế Nga và bà Huỳnh Thị Giao.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, các thành viên Ban kiểm soát tham dự 08 phiên họp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát họp định kỳ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư XDCB của Công ty.

- Soát xét, kiểm tra, phân tích và thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 và báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty lập và đã được kiểm toán.

- Phân tích đánh giá để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình HĐQT Công ty quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính của Ban điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích Báo cáo tài chính để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty.

2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019. Cụ thể:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 25/4/2019 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
I	Tổng doanh thu	188.000	211.171	112,33
II	Lợi nhuận thực hiện	17.000	25.821	151,89
III	Lợi nhuận sau thuế	13.600	20.622	151,63
IV	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	4,5	5,0	111,11
V	Quỹ tiền lương và thu nhập	43.057,04	52.144	121,10
1	Quỹ tiền lương người lao động	41.509,04	50.646	122,01
2	Quỹ tiền lương Ban điều hành	1.238,40	1.123,20	90,70
3	Quỹ thù lao HĐQT và BKS	309,60	374,40	120,93

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

- Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và hệ thống Kế toán Việt Nam.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2019

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2019)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2019)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	45.651.117.473	46.894.915.748
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.077.480.914	11.558.514.578
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	18.895.171.274	16.981.908.179
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	-234.999.765	-159.302.646
IV. Hàng tồn kho	14.788.635.637	16.516.346.810
V. Tài sản ngắn hạn khác	889.829.648	1.838.146.181
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	348.823.064.741	341.083.298.865
I. Các khoản phải thu dài hạn	147.183.361	147.183.361
II. Tài sản cố định	312.737.053.260	308.650.805.326
IV. Tài sản dở dang dài hạn	13.227.925.241	9.748.349.072
VI. Tài sản dài hạn khác	22.710.902.879	22.536.961.106
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	394.474.182.214	387.978.214.613

NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2019)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2019)
A. NỢ PHẢI TRẢ	236.037.822.112	235.709.603.408
I. Nợ ngắn hạn	66.852.752.222	54.449.568.718
II. Nợ dài hạn	169.185.069.890	181.260.034.690
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	158.436.360.102	152.268.611.205
I. Vốn chủ sở hữu	137.848.790.780	131.681.041.883
1. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu		
3. Quỹ đầu tư phát triển	5.703.101.703	3.640.910.220
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	8.037.689.077	3.932.131.663
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	20.587.569.322	20.587.569.322
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	394.474.182.214	387.978.214.613

c) *Đánh giá chung:*

Năm 2019 là năm thứ 5 Công ty hoạt động theo hình thức là Công ty cổ phần. Trong năm 2019, với tình hình khó khăn chung trong hoạt động sản xuất

kinh doanh của các doanh nghiệp, bên cạnh đó với đặc thù về hoạt động SXKD nước sạch nên có những khó khăn trong hoạt động SXKD như: giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh trong khi đó một số yếu tố chi phí đầu vào tăng như: phát sinh chênh lệch chi phí tăng thêm do mua nước qua đồng hồ tổng của Công ty Senco Bình Định, chi phí tiền lương, chi phí đóng BHXH, chi phí tiền điện ... nhưng HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời; sự nỗ lực, cố gắng của người quản lý chuyên trách và người lao động của Công ty trong việc tổ chức hoạt động SXKD (có nhiều biện pháp tích cực giảm tỷ lệ thất thoát nước, khai thác có hiệu quả nguồn nước của Công ty, biện pháp hợp lý giảm chi phí điện năng, quản lý tốt chi phí...) nên đã thực hiện hoàn thành và vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHCĐ thường niên năm 2019 giao; kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau: sản lượng nước sản xuất: 24.419.520 m³ đạt 102,83% so kế hoạch, tăng 3,98% so với năm 2018; sản lượng nước tiêu thụ: 20.553.996 m³ đạt 106,45% so kế hoạch, tăng 8,04% so với năm 2018, tỷ lệ thất thoát nước 15,83% giảm 3,16% so thực hiện năm 2018; tổng doanh thu và thu nhập 211.171 triệu đồng đạt 112,33% so với kế hoạch; lợi nhuận thực hiện 25.821 triệu đồng đạt 151,89% so với kế hoạch, tạo việc làm ổn định cho 458 người lao động với thu nhập bình quân tháng là 9,215 triệu đồng, tỷ lệ chia cổ tức 5,0% (cao hơn 0,5% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông); thực hiện việc trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động với số lượng thành viên HĐQT là 04 người (giảm 01 người) theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

+ Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của người lao động, Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty.

+ Thông qua danh mục đầu tư năm 2019.

+ Thông qua chủ trương quy hoạch bổ sung cán bộ quản lý Công ty nhiệm kỳ 2015-2020;

+ Thông qua việc vay vốn để đầu tư thực hiện dự án:

* Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước cho các điểm du lịch dọc tuyến Quy Nhơn – Sông Cầu và các khu dân cư thuộc khu vực 1, 2 phường Ghềnh Ráng;

* Đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch cho Cụm Công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân thuộc khu vực 7, 8 phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn.

+ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng, 9

tháng năm 2019.

+ Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019, công tác chi trả cổ tức năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.

+ Tham gia định hướng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết và 02 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty gồm 03 người: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; chỉ đạo triển khai ban hành các Quyết định đúng thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Ban điều hành, Trưởng các Phòng chuyên môn; Đội trưởng các Đội sản xuất; Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo. Riêng các tháng cuối quý thì bổ sung thêm thành phần tham dự họp cấp phó tất cả các bộ phận đánh giá kiểm điểm nhiệm vụ công tác của quý và triển khai kế hoạch quý tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý, và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả.

Phần thứ hai

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2015-2020

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát

Nhân sự của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2015-2020) gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Quang Sáng; Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Phan Thế Nga; Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Huỳnh Thị Giao; Thành viên Ban Kiểm soát.

Trong nhiệm kỳ (2015-2020) nhân sự Ban Kiểm soát không có sự thay đổi.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và tổ chức hoạt động Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát; Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành các mặt hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát hàng năm.

Ban Kiểm soát luôn giữ vững mối quan hệ thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban điều hành; Hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã tham dự 52 cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến tham gia đóng góp một số vấn đề trọng tâm như sau:

- Xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi và thông qua các nội quy, quy chế của Công ty;
- Xem xét hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương cho người lao động trong Công ty;
- Giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong việc cho Công ty cổ phần Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn (Senco) thuê bãi giếng Hà Thanh;
- Xem xét, thông qua giá cho thuê tài sản bãi giếng Hà Thanh; nội dung Hợp đồng mua sỉ nước sạch của Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định;
- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; Kết quả và kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh; công tác chi trả cổ tức; lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập hàng năm;
- Phương án và hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động; quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty

hàng năm;

- Báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư và thông qua danh mục đầu tư hàng năm;

- Thông qua chủ trương quy hoạch bổ sung cán bộ quản lý Công ty nhiệm kỳ 2015-2020;

- Thực hiện việc kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính, sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất - kinh doanh.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị

Qua quá trình giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2015-2020) Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý và thường xuyên lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định.

- Trong các phiên họp của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên để bàn bạc, đưa ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời để quản trị, hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh;

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty hàng năm.

- Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

2. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát việc chi tiêu nội bộ, tiết giảm chi phí, quản lý và thực hiện công nợ phải thu khách hàng, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với các cổ đông và cải thiện thu nhập cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm sau cao hơn năm trước trong cả nhiệm kỳ.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh

Trong suốt cả nhiệm kỳ, một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động kinh doanh như: doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng ổn định qua hàng

năm. Riêng năm 2017, về chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện 8.450 triệu đồng giảm so với năm 2016 và kế hoạch năm 2017 là do Công ty thực hiện mua nước sạch qua đồng hồ tổng từ Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định theo Hợp đồng số 692/HĐ ngày 19/10/2016 dẫn đến tăng chi phí sản xuất. UBND tỉnh Bình Định chưa có cơ chế hỗ trợ chi phí tăng thêm do thực hiện mua nước đã qua xử lý của Công ty Senco; về chỉ tiêu tỷ lệ chi trả cổ tức đều thực hiện hoàn thành và vượt mức so với Nghị quyết ĐHĐCĐ; ổn định công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước.

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty hàng năm trong nhiệm kỳ (2015-2020) đều đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cụ thể như sau:

(đơn vị tính: triệu đồng)

Nội dung	Tổng doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	Thu nhập bq NLD	Số đã nộp ngân sách
Năm 2015 (từ ngày 01/4/2015 đến ngày 31/12/2015)					
- Kế hoạch theo NQ Đại hội đồng cổ đông	83.699	3.513	1,1	6,250	
- Thực hiện	99.889	6.742	1,5	6,460	38.519
- So sánh TH/KHNQ (%)	119,34	191,92	136,36	103,36	
Năm 2016					
- Kế hoạch theo NQ Đại hội đồng cổ đông	129.400	7.500	2,0	6,500	
- Thực hiện	141.945	13.738	3,0	7,328	37.589
- So sánh TH/KHNQ (%)	109,69	183,17	150,0	112,74	
Năm 2017					
- Kế hoạch theo NQ Đại hội đồng cổ đông	147.300	11.650	3,5	7,400	
- Thực hiện	163.696	8.450	3,5	7,840	37.148
- So sánh TH/KHNQ (%)	111,13	72,53	100	105,95	
Năm 2018					
- Kế hoạch theo NQ Đại hội đồng cổ đông	171.280	8.500	3,5	7,850	
- Thực hiện	178.462	16.984	4,0	8,057	35.252
- So sánh TH/KHNQ	104,19	199,81	114,28	102,64	
Năm 2019					
- Kế hoạch theo NQ Đại hội đồng cổ đông	188.000	17.000	4,5	8,100	
- Thực hiện	211.171	25.821	5,0	9,215	45.611
- So sánh TH/KHNQ (%)	112,33	151,89	111,11	113,77	

4. Thẩm định báo cáo tài chính

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã phản ánh trung thực hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12 hàng năm cũng như kết quả sản xuất - kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

từ năm 2015 đến năm 2019 của Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng.

TÀI SẢN	Số cuối năm (31/12/2015)	Số cuối năm (31/12/2016)	Số cuối năm (31/12/2017)	Số cuối năm (31/12/2018)	Số cuối năm (31/12/2019)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	61.820	71.177	67.725	46.895	45.651
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.755	35.639	35.547	11.559	11.077
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn					
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	33.068	17.636	17.122	16.982	18.895
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	-112	-81	-133	-159	-235
IV. Hàng tồn kho	19.924	17.583	14.917	16.516	14.789
V. Tài sản ngắn hạn khác	73	319	140	1.838	890
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	348.329	334.113	316.674	341.083	348.823
I. Các khoản phải thu dài hạn	168	168	168	147	147
II. Tài sản cố định	330.265	315.223	294.401	308.651	312.737
IV. Tài sản dở dang dài hạn	568	1.577	1.496	9.748	13.228
VI. Tài sản dài hạn khác	17.328	17.145	20.609	22.537	22.711
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	410.148	405.289	384.399	387.978	394.474

NGUỒN VỐN	Số cuối năm (31/12/2015)	Số cuối năm (31/12/2016)	Số cuối năm (31/12/2017)	Số cuối năm (31/12/2018)	Số cuối năm (31/12/2019)
A. NỢ PHẢI TRẢ	266.228	256.837	236.173	235.710	236.038
I. Nợ ngắn hạn	33.757	44.826	46.241	54.450	66.853
II. Nợ dài hạn	232.470	212.011	189.932	181.260	169.185
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	143.921	148.452	148.225	152.269	158.436
I. Vốn chủ sở hữu	125.348	129.442	127.893	131.681	137.849
1. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108	124.108	124.108	124.108	124.108
2. Vốn khác của chủ sở hữu					
3. Quỹ đầu tư phát triển	517	1.613	2.286	3.641	5.703
4. Lợi nhuận sau thuế chưa	723	3.721	1.500	3.932	8.038

NGUỒN VỐN	Số cuối năm (31/12/2015)	Số cuối năm (31/12/2016)	Số cuối năm (31/12/2017)	Số cuối năm (31/12/2018)	Số cuối năm (31/12/2019)
phân phối					
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	18.573	19.010	20.332	20.588	20.588
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	410.148	405.289	384.399	387.978	394.474

III. KIẾN NGHỊ

1. Hội đồng quản trị:

- Nên đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ của Công ty.
- Phân công cụ thể nhiệm vụ từng thành viên HĐQT để nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong hoạt động của HĐQT và thuận lợi cho công tác đánh giá mức độ hoàn thành của từng thành viên hàng năm và khi kết thúc nhiệm kỳ.
- Chỉ đạo Giám đốc Công ty soát xét các nội dung theo quy định hiện hành và theo thực tế để sửa đổi bổ sung: Điều lệ và Tổ chức hoạt động của Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua, Quy chế quản lý tài chính để HĐQT xem xét quyết định ban hành.
- Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng quy chế quản lý đầu tư XD/CB tự làm để xem xét quyết định nhằm thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu quả trong công tác đầu tư XD/CB.
- Xây dựng nội dung báo cáo định kỳ của Giám đốc Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình để có biện pháp phù hợp chỉ đạo hoạt động SXKD hiệu quả hơn.
- HĐQT cần nghiên cứu để mở rộng hoạt động SXKD theo lĩnh vực ngành nghề đã đăng ký góp phần nâng cao hiệu quả và tăng trưởng của Công ty.

2. Ban điều hành:

- Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động Ban điều hành và thuận lợi cho công tác đánh giá mức độ hoàn thành của từng thành viên hàng năm và khi kết thúc nhiệm kỳ.
- Thường xuyên soát xét định mức chi phí, quy chế chi tiêu nội bộ để điều chỉnh lại cho phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế của Công ty.
- Nghiên cứu để duy trì và tăng cường hơn nữa những biện pháp tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD trong những năm qua cũng như những năm đến như: tỷ lệ thất thoát nước, tiết kiệm chi phí điện năng, tiết kiệm chi phí khác.
- Nghiên cứu sắp xếp bộ máy, bố trí sử dụng lao động, quy chế chi trả tiền lương, tiền thưởng hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.
- Nghiên cứu đề xuất HĐQT về cơ chế, giải pháp hợp lý để nâng cao hoạt động XD/CB nhận thầu nhằm phát huy tiềm năng của Công ty và nâng cao hơn nữa hiệu quả trong hoạt động SXKD.
- Về hoạt động đầu tư XD/CB tự làm, cần xây dựng quy chế quản lý trình HĐQT xem xét quyết định ban hành. Ban điều hành cần tăng cường công tác quản lý đầu tư XD/CB tự làm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ như: ưu tiên công trình,

tiến độ thi công, tiết kiệm chi phí...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 165 của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, Điều 33 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch phương hướng, hoạt động nhiệm kỳ (2020-2025) như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty ban hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty hàng năm.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm; báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của Hội đồng quản trị.

- Có kế hoạch tổ chức kiểm tra theo chuyên đề trong nội dung hoạt động của Công ty như: công tác quản lý đầu tư XDCB, công tác thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và việc thực hiện định mức KTKT...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát từng lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc thường xuyên trao đổi nhiệm vụ với nhau để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và nhiệm kỳ (2015-2020) trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng nghiệp vụ, Tổ, Đội sản xuất và các Xí nghiệp cấp nước trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, BKS, TKCT.



